

Số: 4313/QĐ-UBND

Kim Bảng, ngày 28 tháng 9 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư tại thị trấn Ba Sao (vị trí Bura Trên) phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật quy hoạch đô thị năm 2009; Luật Quy hoạch năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018; Luật Kiến trúc năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; số 72/NĐ-CP ngày 30/8/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/4/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về việc Ban hành một số chính sách, biện pháp đặc thù trong đầu tư xây dựng trước hạ tầng khu đất tái định cư nhằm phục vụ việc giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ các Quyết định, Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam: Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Kim Bảng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 2057/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 về việc phê duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu trung tâm hậu cần phục vụ hoạt động khu du lịch tại thị trấn Ba Sao thuộc Khu du lịch quốc gia Tam chúc, huyện Kim Bảng; Văn bản số 1208/UBND-GTXD ngày 10/5/2022 về việc chấp thuận địa điểm đầu tư xây dựng 11 Khu tái định cư tại 07 xã, thị trấn: Tân Sơn, Quế, Liên Sơn, Tượng Lĩnh, Ba Sao, Khả Phong, Tân Sơn phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; Văn

bản số 2107/UBND-GTXD ngày 10/8/2022 về việc giao thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các khu tái định cư trên địa bàn huyện Kim Bảng;

Căn cứ Quyết định số 3695/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND huyện Kim Bảng về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư tại thị trấn Ba Sao (vị trí Bua Trên) phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng;

Căn cứ Văn bản số 285/TB-VPHU ngày 23/9/2022 của Văn phòng Huyện ủy về việc thông báo kết quả giao ban Thường trực Huyện ủy (tuần thứ 39, ngày 22/9/2022);

Xét đề nghị của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện (tại tờ trình số 143/TTr-PTQĐ ngày 23/8/2022) và báo cáo thẩm định của Phòng Kinh tế và Hạ tầng (tại báo cáo số 87/BC-KT&HT ngày 28/9/2022),

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư tại thị trấn Ba Sao (vị trí Bua Trên) phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, với những nội dung chính như sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư tại thị trấn Ba Sao (vị trí Bua Trên) phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

**2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch:** Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Kim Bảng.

**3. Mục tiêu, tính chất, phạm vi, quy mô khu vực nghiên cứu**

**3.1. Mục tiêu:**

- Đầu tư xây dựng khu tái định cư nhằm phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng: Dự án khu du lịch Tam Chúc, dự án đường điện 500KV và các dự án khác trên địa bàn thị trấn.

- Quy hoạch sử dụng đất đai, không gian kiến trúc cảnh quan, đồng bộ về hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Kết nối khu vực lập quy hoạch với các khu vực lân cận về hạ tầng kỹ thuật, và hạ tầng xã hội, cũng như không gian kiến trúc, cảnh quan. Phân bổ đất đai và đề xuất cơ chế quản lý sử dụng đất đai nhằm sử dụng hợp lý hiệu quả nguồn tài nguyên, đất đai và tài nguyên khác.

- Làm cơ sở để thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng, giao đất và quản lý đất đai theo luật định.

- Quy hoạch sử dụng đất hiệu quả, kiến trúc cảnh quan hiện đại, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, kết nối hợp lý với mạng lưới hạ tầng chung của khu vực. Góp phần hình thành khu ở mới, hiện đại, là điểm nhấn cảnh quan tại khu vực trung tâm thị trấn cũng như đáp ứng một phần nhu cầu về đất ở tái định cư cho các dự án trọng điểm trên địa bàn.

### 3.2. Tính chất:

- Là khu ở mới có hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đáp ứng được các nhu cầu về tiện nghi sống và không gian sống.

- Là khu đất phục vụ bố trí tái định cư đảm bảo đáp ứng nhu cầu tái định cư cho người có đất ở thu hồi, nhiều dự án khác nhau và theo quy định tại khoản 3, Điều 26 Nghị định 47/2014/NĐCP ngày 15/5/2014 có quy định "Khu tái định cư được lập cho một hoặc nhiều dự án; nhà ở, đất ở trong khu tái định cư được bố trí theo nhiều cấp nhà, nhiều mức diện tích khác nhau phù hợp với các mức bồi thường và khả năng chi trả của người được tái định cư".

### 3.3. Quy mô:

- Quy mô diện tích quy hoạch: khoảng 2,42 ha.

(Quy mô diện tích giảm so với quy mô diện tích theo chấp thuận địa điểm do trong quá trình nghiên cứu lập quy hoạch có cập nhật hiện trạng sử dụng đất và ranh giới các dự án, quy hoạch khác có liên quan, tránh chồng lấn)

- Quy mô dân số: khoảng 328 người.

### 3.4. Phạm vi, quy mô ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch:

Khu đất lập quy hoạch chi tiết nằm thuộc lô I-OM7 và một phần đất cây xanh, đường giao thông theo quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu trung tâm hậu cần phục vụ hoạt động khu du lịch tại thị trấn Ba Sao thuộc Khu du lịch quốc gia Tam chúc, huyện Kim Bảng. Có vị trí:

- Phía Bắc giáp đường và mương;
- Phía Nam giáp khu dân cư;
- Phía Đông giáp giáp khu dân cư tổ 3;
- Phía Tây giáp sông Ba Sao;

## 4. Quy hoạch sử dụng đất, không gian kiến trúc cảnh quan

### 4.1. Cơ cấu sử dụng đất:

TT	Chức năng sử dụng đất	Diện tích	Tỷ lệ
		(m <sup>2</sup> )	(%)
1	Đất ở	9.553,3	39,46
2	Đất hạ tầng sau lô	1.953,8	8,07
3	Đất cây xanh	2.206,8	9,11
4	Đất giao thông	10.497,6	43,36
	- Đất đường giao thông	9.633,0	
	- Đất bãi đỗ xe	864,6	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>24.211,5</b>	<b>100,00</b>

#### **4.2. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan:**

- Hệ thống đường giao thông chính, không gian cảnh quan chung của khu vực tuân thủ theo quy hoạch chung đô thị Kim Bảng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu trung tâm dịch vụ hậu cần phục vụ hoạt động khu du lịch tại thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng đã được phê duyệt. Bố trí các tuyến đường giao thông nội bộ kết nối trong các nhóm ở. Thiết kế quy hoạch xây dựng theo mạng ô cò.

- Hệ thống cây xanh công cộng: Cây xanh vườn hoa được bố trí theo từng dải kết nối từ hệ thống cây xanh phía Đông, kết hợp với cây xanh giữa các dãy nhà nhằm tăng sự lan tỏa của hệ thống cây xanh mặt nước đến từng nhóm ở. Hạn chế tối đa xây dựng công trình trong các khu cây xanh vườn hoa, đáp ứng tối đa giá trị về cảnh quan, bảo tồn và phát huy các giá trị về thiên nhiên cho khu vực.

- Khu nhà ở thấp tầng được quy hoạch là nhà ở liền kề theo từng phân khúc và quy mô khác nhau, quy hoạch thành từng dãy tạo nên các tuyến phố đồng bộ về tầng cao, khoảng lùi xây dựng và hình khối kiến trúc công trình trong từng khu ở. Mật độ xây dựng trung bình từ 78÷92%, tầng cao công trình 4 tầng. Chỉ giới xây dựng lùi trước 1m và lùi sau 2,5m so với chỉ giới đường đỏ của đường.

- Các công trình bãi đỗ xe, cây xanh vườn hoa, hệ thống đường giao thông trong khu quy hoạch được nghiên cứu bố trí các hạng mục công trình cho người khuyết tật dễ dàng tiếp cận, sử dụng và được xác định cụ thể trong quá trình triển khai các bước tiếp theo.

#### **4.3. Thiết kế đô thị:**

- Cảnh quan khu vực được thiết kế gắn với hệ thống cây xanh cảnh quan chung của đô thị, kết nối hài hoà các không gian chức năng trong khu vực quy hoạch.

- Trục, tuyến không gian chính được xác định là tuyến đường quy hoạch rộng 13m và 13,5m giữa khu đất. Các công trình dọc trên tuyến được thiết kế đồng nhất về kiến trúc (*tầng cao công trình, khoảng lùi xây dựng, màu sắc, hình thức kiến trúc...*), hình thành các tuyến phố vừa có tính dẫn hướng, vừa tạo nét kiến trúc đặc trưng cho tổng thể khu vực quy hoạch.

### **5. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật**

#### **5.1. Quy hoạch san nền:**

- Hướng dốc chính: Từ Đông Bắc xuống Tây Nam.

- Cao độ tim đường giao thông khoảng từ +5,65m đến +6,0m; cao độ san nền hoàn thiện bằng với cao độ tim đường giao thông tại các vị trí tương ứng. Cao độ san lấp khi thi công thấp hơn nền quy hoạch 0,5m.

#### **5.2. Quy hoạch giao thông:**

- Các tuyến đường bố trí kết nối các khu chức năng và đấu nối với các tuyến đường khu vực; bao gồm:

+ Mặt cắt 1-1 rộng 13,0m (tuyến đường D1 phía Tây khu đất) với quy mô: 3,0m(hè) + 7,0m(lòng đường gom) + 3,0m(hè).

+ Mặt cắt 2-2 rộng 13,5m (tuyến đường D2, N2, N1) với quy mô: 3,0m(hè) + 7,5m(lòng đường) + 3,0m(hè).

- Bãi đỗ xe: bố trí 01 bãi đỗ xe liền kề với khu cây xanh vườn hoa, đáp ứng nhu cầu cho khu vực quy hoạch.

- Thiết kế quy hoạch giao thông đảm bảo liên hệ thuận tiện giữa các nhóm nhà, bảo đảm mỹ quan khu vực và tiêu chuẩn về kinh tế kỹ thuật. Bố trí quy hoạch các vị trí lên xuống đảm bảo cho người khuyết tật tiếp cận dễ dàng, thuận lợi.

### **5.3. Quy hoạch thoát nước mưa:**

- Hướng thoát chính: 02 hướng thoát chính: 01 hướng từ Đông Bắc về Tây Bắc và 01 hướng từ Đông Nam lên Tây Bắc (thiết kế bổ sung 01 hệ thống thoát nước tiếp giáp khu dân cư hiện trạng đấu nối vào hệ thống thoát nước chung của toàn khu). Nước mưa được thu gom theo các tuyến công dọc theo các trục đường nội bộ trong khu đất rồi thoát ra sông Ba Sao hiện trạng phía Tây khu đất (theo hệ thống thoát nước mưa thuộc quy hoạch phân khu Khu trung tâm hậu cần phục vụ hoạt động khu du lịch tại thị trấn Ba Sao).

- Mạng lưới thoát nước mưa nội bộ được bố trí trên vỉa hè (đối với hệ thống thoát nước tiếp giáp khu dân cư hiện trạng bố trí ở phần đất hạ tầng kỹ thuật), gồm các tuyến công BTCT có kích thước từ D400÷D800.

- Hệ thống ga thu và ga thăm thiết kế dọc theo công, khoảng cách giữa các hố ga trung bình khoảng 30m, bố trí tại các vị trí đặc biệt, vị trí chuyên hướng, thay đổi tiết diện công...

### **5.4. Quy hoạch cấp nước:**

- Tổng nhu cầu sử dụng nước: Khoảng 109.0 m<sup>3</sup>/ng.đ (bao gồm nước cấp cho sinh hoạt, tưới cây, rửa đường..., nước chữa cháy sẽ được tính toán cụ thể và thỏa thuận về quy mô công suất, mạng lưới đường ống, các giải pháp chữa cháy với cơ quan có thẩm quyền).

- Nguồn cấp: từ Nhà máy nước sạch tại xã Khả Phong thông qua tuyến đường ống Φ160, Φ110 trên tuyến đường phía Bắc và phía Tây Nam khu đất (theo quy hoạch phân khu Khu trung tâm hậu cần phục vụ hoạt động khu du lịch tại thị trấn Ba Sao), đảm bảo an toàn cấp nước theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Hệ thống mạng lưới cấp nước sinh hoạt và cấp nước PCCC đi riêng:

+ Cấp nước PCCC thiết kế dạng mạng vòng bằng ống HDPE Φ110 đi ngầm dọc theo các tuyến đường (ống truyền dẫn cấp cho các họng cứu hỏa) bố trí trên vỉa hè.

+ Cấp nước sinh hoạt thiết kế mạng cụt bằng ống HDPE từ Φ50÷Φ110 (áp dụng cho tuyến ống dịch vụ cấp cho các hộ tiêu thụ) bố trí đi ngầm trên vỉa hè và đất hạ tầng sau lô các dãy nhà trong khu quy hoạch.

- Cấp nước cứu hỏa: Nguồn nước lấy từ ống cấp nước trên các trục đường chính của khu, đường kính ống nước chữa cháy từ  $\Phi 110$  trở lên, các trụ cứu hỏa được bố trí với khoảng cách trung bình 150m/trụ và bố trí tại những vị trí ngã ba, ngã tư, khu vực công cộng thuận lợi cho việc chữa cháy. Ngoài ra, dự kiến bố trí điểm lấy nước tại hồ nước phía Nam của khu quy hoạch làm nguồn nước sử dụng cứu hỏa.

### **5.5. Quy hoạch cấp điện:**

- Tổng nhu cầu sử dụng điện trong khu vực lập quy hoạch khoảng 227.59 kVA (bao gồm điện cấp cho sinh hoạt, chiếu sáng đường giao thông và vườn hoa, công viên, bãi đỗ xe...).

- Nguồn điện: Giai đoạn đầu đầu nối với đường điện 35/22kV hiện trạng phía Tây Nam khu Tái định cư, xây dựng 01 trạm biến áp công suất khoảng 250kV tại vị trí phía Tây Nam khu Tái định cư (đảm bảo nhu cầu cần thiết, cấp bách trước mắt khi các hộ dân đến ở trong Khu tái định cư), về lâu dài đầu nối theo đường dây 4x120 (theo quy hoạch phân khu Khu trung tâm hậu cần phục vụ hoạt động khu du lịch tại thị trấn Ba Sao).

- Mạng lưới: gồm hạ thế, cấp điện chiếu sáng, tủ điện hạ áp và tủ điện chiếu sáng được thiết kế đồng bộ, cấp điện đi ngầm trong hào kỹ thuật trên vỉa hè của các tuyến đường giao thông, đất hạ tầng sau lô các dãy nhà. Đèn chiếu sáng sử dụng loại tiết kiệm năng lượng, đèn led. Chiếu sáng cảnh quan tuyến phố đi bộ, công viên, vườn dạo sẽ tiếp tục được cụ thể hoá trong các bước thiết kế tiếp theo.

### **5.6. Thoát nước thải:**

- Tổng lưu lượng nước thải của toàn khu vực lập quy hoạch khoảng 32,0 m<sup>3</sup>/ng.đ (bao gồm nước thải sinh hoạt từ các khu ở và các công trình công cộng).

- Hướng thoát chính từ Đông Bắc xuống Tây Nam.

- Nước thải được thu gom vào tuyến cống thoát chính trên trục đường phía Đông khu đất, đưa về trạm xử lý nước thải tập trung số 1 phía Tây công suất khoảng 2.400m<sup>3</sup>/ng.đ (theo quy hoạch phân khu Khu trung tâm hậu cần phục vụ hoạt động khu du lịch tại thị trấn Ba Sao).

- Hệ thống thu gom nước thải gồm ga thu, ga thăm và các tuyến cống HDPE đường kính D300÷D500 đi ngầm trên hè đường và trong khu đất hạ tầng sau lô các dãy nhà. Khoảng cách giữa các hố ga trung bình khoảng 30m, bố trí giữa các hộ dân, vị trí chuyên hướng, thay đổi tiết diện cống... Độ dốc dọc cống được thiết kế đảm bảo theo nguyên tắc tự chảy  $i > 1/D$  ( $D$  là đường kính ống).

### **5.7. Chất thải rắn và vệ sinh môi trường:**

- Tổng khối lượng chất thải rắn của khu vực lập quy hoạch khoảng 4,5 tấn/ngày. Chất thải rắn thông thường, chất thải rắn nguy hại được phân loại riêng và thu gom định kỳ theo loại rác, tổ chức thu gom rác trong các nhóm nhà, đặt các thùng đựng rác bán kính từ 200m ÷ 300m (ưu tiên đặt gần những khu vực cây xanh, khu đỗ xe, đảm bảo tính thẩm mỹ, phù hợp, hài hòa với không gian xung quanh). Bố trí 01 điểm tập kết chất thải rắn tại khu vực đất cây xanh

phía Tây. Rác thải được đưa về điểm tập trung CTR của thị trấn và vận chuyển về khu xử lý rác thải tập trung của tỉnh để xử lý theo quy định.

#### **5.8. Quy hoạch thông tin liên lạc:**

- Nguồn được cấp từ tổng đài viễn thông của khu vực.
- Dây điện thoại, internet và truyền hình cáp được đi ngầm trong hào kỹ thuật tại vị trí hạ tầng sau lô các dãy nhà của các dãy nhà.
- Trong quá trình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của dự án, Chủ đầu tư làm việc với cơ quan cung cấp hệ thống thông tin để phối hợp thực hiện việc đầu tư hạng mục thông tin liên lạc đảm bảo đầu tư xây dựng đồng bộ.

#### **5.9. Đánh giá môi trường chiến lược:**

Các giải pháp cụ thể giảm thiểu, khắc phục tác động đến môi trường:

- Bố trí hệ thống cống thoát nước thải riêng biệt với hệ thống thoát nước mặt.
- Tổ chức phân loại, thu gom rác thải tới khu tập kết, thu gom chất thải rắn nguy hại trong khu vực dự án chuyển về bãi rác tập trung xử lý theo quy định.
- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước mưa đảm bảo không ngập úng trong khu vực lập quy hoạch.
- Trồng cây xanh cảnh quan, cây xanh đường phố đảm bảo theo tỷ lệ yêu cầu.
- Tổ chức, phân luồng, điều tiết phương tiện giao thông đảm bảo lưu thông thuận tiện, tránh ùn tắc.

#### **5.10. Đối với công trình ngầm:**

Việc xây dựng các công trình ngầm, phân ngầm của các công trình xây dựng phải đảm bảo phù hợp với không gian xây dựng ngầm trong quy hoạch đô thị và quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị được quy định tại Nghị định 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010.

**Điều 2.** Ban hành kèm theo quyết định này là “Quy định quản lý xây dựng theo đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư tại thị trấn Ba Sao (vị trí Bua Trên) phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam”.

#### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Tài nguyên Môi trường:

- Phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất và các đơn vị có liên quan tổ chức công bố, công khai quy hoạch chi tiết được duyệt theo quy định.
- Quản lý đất đai, quy hoạch xây dựng theo Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư tại thị trấn Ba Sao (vị trí Bua Trên) phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam theo quy định pháp luật hiện hành.

## 2. Trung tâm phát triển quỹ đất huyện:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu hiện trạng, số liệu khảo sát địa hình *(đã được tổ chức nghiệm thu, làm cơ sở cho việc đề xuất phương án quy hoạch)*. Thực hiện công bố công khai quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư tại thị trấn Ba Sao *(vị trí Bura Trên)* phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam được duyệt theo quy định.

- Triển khai thực hiện các quy trình đầu tư xây dựng dự án tái định cư theo quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Kinh tế & Hạ tầng, Tài chính Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Sao và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### Nơi nhận:

- Sở Xây dựng;
- Thường trực Huyện ủy; | *(để b/cáo)*
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 4;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thành Thăng**